

TỜ TRÌNH

Về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh khóa XIX

(Trình kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2021 - 2026)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Căn cứ Quy chế làm việc của Thường trực HĐND tỉnh Bắc Giang khóa XIX, nhiệm kỳ 2021 - 2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang;

Thực hiện Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 của HĐND tỉnh khóa XVIII về chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2021;

Sau khi xem xét Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh; báo cáo thẩm tra của các Ban của HĐND tỉnh,

Thường trực HĐND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh khóa XIX.

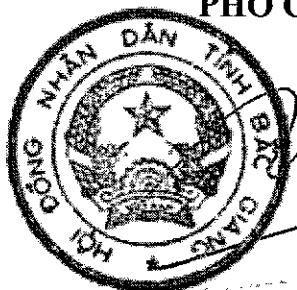
(Có Báo cáo số 196/BC-HĐND ngày 02/12/2021 của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri và dự thảo Nghị quyết kèm theo).

Thường trực HĐND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Noi nhận:

- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng
Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, TT-DN.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nghiêm Xuân Hưởng

Số: 196 /BC-HĐND

Bắc Giang, ngày 02 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh khóa XIX

Thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 536/KH-HĐND ngày 30/9/2021 và tổ chức giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh khóa XIX.

Sau khi xem xét Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh (Báo cáo số 204); Báo cáo thẩm tra của các Ban của HĐND tỉnh; Báo cáo kết quả khảo sát của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận, giải trình của các đại biểu tại phiên giám sát, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH, NỘI DUNG KIẾN NGHỊ VÀ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH

1. Tình hình, nội dung kiến nghị

Mặc dù trong điều kiện khó khăn do phải thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, song trước và sau kỳ họp thứ 2, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh đã có những giải pháp linh hoạt trong việc tiếp xúc cử tri. Thông qua 127 cuộc tiếp xúc với gần 8.000 cử tri tham dự, các đại biểu đã tiếp nhận 811 ý kiến, kiến nghị ở các lĩnh vực kinh tế, xã hội, an ninh, trật tự xã hội,... Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh đã gửi và được Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp thành 61 kiến nghị. Các kiến nghị được chuyển đến UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định. Đến nay, 100% các kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh đã được UBND tỉnh xem xét, giải quyết, trả lời.

2. Kết quả giải quyết

Theo báo cáo số 204 của UBND tỉnh, tại thời điểm giám sát, có 98 kiến nghị của cử tri phải được xem xét, giải quyết (37 kiến nghị từ các kỳ họp trước chưa giải quyết xong, 61 kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh); đã giải quyết được 43/51 kiến nghị có điều kiện giải quyết, 05 kiến nghị đang giải quyết và 47 kiến nghị thuộc thông tin, giải trình hoặc không có giải quyết khác. Cụ thể:

37 kiến nghị từ các kỳ họp trước, trong đó: lĩnh vực pháp chế 04 kiến nghị, lĩnh vực kinh tế, ngân sách 30 kiến nghị, lĩnh vực văn hóa, xã hội 03 kiến nghị.

61 kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 2 (*tăng 06 kiến nghị so với kỳ họp thứ 12 HĐND tỉnh khóa XVII*), trong đó: lĩnh vực pháp chế 05 kiến nghị (chiếm 8,2%, giảm 01 kiến nghị), lĩnh vực kinh tế, ngân sách 47 kiến nghị (chiếm 77%, tăng 03 kiến nghị), lĩnh vực văn hóa, xã hội 09 kiến nghị (chiếm 14,8%, tăng 04 kiến nghị).

Qua báo cáo kết quả giám sát của các Tổ đại biểu, báo cáo thẩm tra của các Ban của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh cơ bản nhất trí với việc thống kê, phân loại, tổng hợp kết quả giải quyết kiến nghị cử tri trước và sau kỳ họp thứ 2 như báo cáo của UBND tỉnh.

Thường trực HĐND tỉnh thống nhất đánh giá cao công tác chỉ đạo và giải quyết kiến nghị cử tri của UBND tỉnh; việc tổng hợp, phân loại kiến nghị cử tri đã đi vào nền nếp, cơ bản rõ ràng, đúng thẩm quyền, phân định rõ hơn các kiến nghị mà việc giải quyết phụ thuộc vào quyết định, sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, bộ, ngành liên quan và những kiến nghị thuộc thẩm quyền của tỉnh đang tiếp tục được giải quyết thời gian tới. Sau khi tiếp nhận các kiến nghị của cử tri do Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến, UBND tỉnh đã chỉ đạo, phân công nhiệm vụ, giao trách nhiệm cụ thể cho từng ngành, từng đơn vị và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ giải quyết. Thủ trưởng các ngành, các cơ quan, đơn vị đã nâng cao trách nhiệm trong tiếp nhận, giải quyết kiến nghị của cử tri, đã đạt được những kết quả cụ thể, tích cực trong bối cảnh vừa phải giữ được thành quả chống dịch Covid-19 vừa phải đảm bảo phát triển kinh tế. Nhiều kiến nghị từ các kỳ họp trước chưa giải quyết xong đã được UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn đẩy nhanh tiến độ thực hiện để giải quyết dứt điểm.

Qua tiếp xúc cử tri và khảo sát, giám sát thực tế của các Tổ đại biểu, các Ban của HĐND tỉnh cho thấy, chất lượng giải quyết các kiến nghị đã tốt hơn, cơ bản cử tri đồng thuận, nhất trí với kết quả trả lời, giải quyết của UBND tỉnh.

3. Tồn tại, hạn chế

Thường trực HĐND tỉnh nhất trí với những tồn tại, hạn chế UBND tỉnh đã chỉ ra trong báo cáo và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế, đó là: Ngân sách tỉnh còn khó khăn nên việc giải quyết các kiến nghị về đầu tư xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, kiên cố hóa kênh mương,... chưa đáp ứng kịp thời theo nguyện vọng của cử tri. Một số nội dung cử tri kiến nghị, kết quả giải quyết còn phụ thuộc vào chỉ đạo, hướng dẫn từ Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương cũng như sự phối hợp của tỉnh ngoài, của các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn nhưng do Trung ương quản lý (ví dụ: *những nội dung phản ánh liên quan đến tồn tại của dự án đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang - Lạng Sơn; đề nghị nâng cấp và thay đổi kết cấu hạ tầng giao thông trên các tuyến đường bộ, đường sắt do các cơ quan Trung ương quản lý; vấn đề ô nhiễm môi trường, ô nhiễm nước sông Cầu Bắc Giang - Bắc Ninh - Thái Nguyên*). Dịch Covid-19 bùng phát lần thứ 4 nên ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết kiến nghị của cử tri. Tuy nhiên, qua thực tế khảo sát, giám sát của các Tổ đại biểu, báo cáo thẩm tra của các Ban của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh thấy còn những tồn tại, hạn chế sau:

3.1. Tỷ lệ kiến nghị chưa được giải quyết xong còn nhiều, một số nội dung theo báo cáo của UBND tỉnh nêu đã giải quyết xong (biểu số 02), nhưng qua khảo sát, giám sát của các Tổ đại biểu, các Ban của HĐND tỉnh cho thấy kết quả mới ở bước xây dựng kế hoạch, thực hiện chưa xong hoặc thực hiện chưa đạt yêu cầu, tiến độ giải quyết còn chậm, cử tri chưa đồng tình. Đề nghị chuyển sang biểu số 03 - kiến nghị đang được giải quyết (09 kiến nghị):

- Cử tri xã Yên Định, huyện Sơn Động và cử tri huyện Lục Ngạn phản ánh về việc một số người dân thôn Cống Luộc, xã Đèo Gia, huyện Lục Ngạn đã khai thác cây keo, bạch đàn với diện tích khoảng 2,5 ha và trồng khoảng 3.510 cây keo vào diện tích đất đang tranh chấp với một số hộ dân thôn Đồng Hả, xã Yên Định, huyện Sơn Động. Vụ việc phức tạp, ảnh hưởng đến tình hình an ninh nông thôn ở hai thôn trên. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng kiểm tra, xác minh cụ thể điểm đặc trưng, tính từ 2H110 để phân định rõ ranh giới và sớm giải quyết tranh chấp đất rừng giữa nhân dân thôn Cống Luộc, xã Đèo Gia, huyện Lục Ngạn với nhân dân thôn Đồng Hả, xã Yên Định, huyện Sơn Động (biểu số 02, trang 1, mục 1 - kiến nghị từ kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XVIII).

Theo báo cáo, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện Sơn Động, Lục Ngạn xác định rõ ranh giới và làm rõ việc tranh chấp đối với từng thửa đất, các đối tượng tranh chấp để giải quyết hoặc hướng dẫn giải quyết theo thẩm quyền. Tuy nhiên, tiến độ giải quyết còn chậm, vụ việc đến nay chưa được giải quyết dứt điểm để nhân dân yên tâm đầu tư sản xuất, giữ gìn an ninh trật tự ở nông thôn.

- Cử tri thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang phản ánh: Tình trạng xe ô tô quá khổ, quá tải lưu thông rất nhiều trên tuyến đường 295, vì vậy nên đường nhanh xuông cấp. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng có biện pháp xử lý (biểu số 02, trang 2, mục 3). Thường trực HĐND tỉnh ghi nhận kết quả đạt được của lực lượng chức năng trong việc tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm. Tuy nhiên, qua khảo sát của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, tình trạng xe quá khổ, quá tải lưu thông trên tuyến đường 295 vẫn xảy ra. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng cần tiếp tục quan tâm xử lý trong thời gian tới.

- Cử tri xã Đoan Bá, huyện Hiệp Hòa phản ánh: Công ty Ngân Hà, địa chỉ tại xã Đoan Bá sản xuất gạch, nhôm,... gây ô nhiễm môi trường (biểu số 02, trang 3, mục 5). Theo báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, mặc dù cơ sở tái chế bột nhôm đã tạm dừng hoạt động nhưng các vi phạm về đầu tư, đất đai, môi trường của cơ sở sản xuất gạch không nung tại dự án Nhà máy sản xuất gạch Tuynel Bắc Hà của Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Ngân Hà (đã đổi tên là Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư xây dựng Thuận Phát) vẫn chưa được giải quyết.

- Cử tri xã Thanh Luận, huyện Sơn Động phản ánh: Năm 2016, Nhà nước thực hiện dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 293 do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bắc Giang làm chủ đầu tư. Đến nay, dự án đã thi công xong nhưng diện tích đất canh tác và tài sản của 34 hộ dân bị xói mòn, ngập lụt, vùi lấp,... Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng kiểm

tra, đánh giá hiện trạng và có phương án đèn bù cho các hộ dân có diện tích đất nông nghiệp bị ảnh hưởng do thi công đường tỉnh 293 (biểu số 02, trang 6, mục 10). Khảo sát của Tổ đại biểu HĐND tỉnh khu vực huyện Sơn Động cho thấy, nhà thầu mới khắc phục việc ngập úng cho 08/34 hộ, vẫn còn 21 hộ liên quan chưa được giải quyết.

- Cử tri xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên: Đề nghị UBND tỉnh quan tâm đầu tư nâng cấp đường tỉnh 288 đoạn từ xã Tiên Sơn đi xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa đã xuống cấp nghiêm trọng, gây khó khăn cho nhân dân; đề nghị hỗ trợ kinh phí nâng cấp mặt đê tả Cầu đoạn từ Bến Gầm đến Trạm bơm Việt Hòa và đoạn từ Can Vang đến Trạm bơm Trúc Núi (biểu số 02, trang 13, mục 1). UBND tỉnh trả lời: Đường tỉnh 288 giao cho UBND huyện Việt Yên quản lý và cân đối nguồn vốn, xem xét đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022 - 2025 và sắp xếp đầu tư theo thứ tự ưu tiên các dự án thực sự cần thiết; đối với nội dung cải tạo, nâng cấp mặt đê đoạn từ UBND xã Tiên Sơn đến thôn Thần Trúc, dự kiến đưa vào kế hoạch năm 2022. Như vậy 02 nội dung này đều chưa có kết quả giải quyết cụ thể.

- Cử tri các thôn Thượng Đồng, Ven, Nghè, Đồng Gián, xã Xuân Lương, huyện Yên Thế: Đề nghị UBND tỉnh Bắc Giang và Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Nam Sông Thương, quan tâm đầu tư kinh phí cải tạo, nâng cấp tuyến mương cấp I hồ suối Ven (biểu số 02, trang 14, mục 2). Theo báo cáo của UBND tỉnh thì nội dung này chưa có kết quả giải quyết, mới thực hiện ở việc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản gửi Sở Tài chính đề nghị đưa danh mục công trình trên đầu tư vào năm 2022 từ nguồn vốn kinh phí bảo vệ và phát triển đất trồng lúa.

- Cử tri xã Trí Yên, huyện Yên Dũng: Đề nghị làm nắp đậy mương cống từ trạm bơm Nghè La đến cổng UBND xã Trí Yên (biểu số 02, trang 16, mục 11). Theo báo cáo của UBND tỉnh thì nội dung này chưa có kết quả giải quyết, mới dừng ở việc chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính đưa vào danh mục đầu tư năm 2022.

- Cử tri xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng phản ánh: Hoạt động ở cảng Tân Tiến, thành phố Bắc Giang thường xuyên gây ô nhiễm khói bụi và tiếng ồn, ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của nhân dân (biểu số 02, trang 16, mục 12). UBND tỉnh đã giao cho UBND thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Hưng Giang, hộ kinh doanh Nguyễn Văn Tám. Tuy nhiên, theo khảo sát của Tổ đại biểu HĐND tỉnh khu vực huyện Yên Dũng thì tình trạng bụi, ồn từ cảng Tân Tiến vẫn còn, chưa được giải quyết.

- Cử tri xã Hương Gián, huyện Yên Dũng đề nghị lắp đặt đèn tín hiệu giao thông tại ngã tư đường tỉnh 293 và đường Hương Gián - Kế. Nội dung này UBND tỉnh giao cho UBND huyện Yên Dũng thực hiện, dự kiến hoàn thành trong quý II/2022. Qua khảo sát của đại biểu HĐND tỉnh, nội dung này chưa được thực hiện.

3.2. Việc phân loại một số kiến nghị chưa chính xác, chưa thỏa đáng khi tổng hợp đề ở biểu số 04 “các kiến nghị để giải trình, thông tin”. Đề nghị chuyển sang biểu số 03 “kiến nghị đang được giải quyết” (04 kiến nghị):

- Cử tri nhiều xã của huyện Hiệp Hòa đề nghị cứng hóa các đoạn đê thuộc các xã Châu Minh, Hợp Thịnh, Mai Trung,.. do đã bị xuống cấp nghiêm trọng. Theo báo cáo của UBND tỉnh, một số đoạn đê qua các xã đã được gia cố, cứng hóa bê tông cốt thép năm 2019, 2020. Hiện nay còn các đoạn đê bị xuống cấp thuộc địa bàn xã Hợp Thịnh, UBND tỉnh sẽ xây dựng kế hoạch cải tạo nâng cấp, sửa chữa vào năm 2022 (biểu số 04, trang 2, mục 4).

- Cử tri huyện Lạng Giang: Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục có ý kiến với cấp có thẩm quyền xem xét dịch chuyển nhà gác ghi để mở rộng mặt giao cắt giữa đường bộ với đường sắt tại vị trí lý trình (Km60+900), thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang. Theo báo cáo của UBND tỉnh, giao cho UBND huyện Lạng Giang chủ động bố trí nguồn vốn theo khả năng. Do vị trí đường ngang tại vị trí lý trình (Km60+ 900) là ngã tư giao cắt giữa đường tỉnh 295 với quốc lộ 1 và đường sắt Hà Nội - Đồng Đăng, tại nút giao việc tổ chức giao thông gặp nhiều khó khăn, khi mở rộng nút giao liên quan đến nhiều hạng mục công trình phải thực hiện với nguồn kinh phí tương đối lớn. Do vậy UBND huyện Lạng Giang hiện chưa bố trí được nguồn kinh phí để thực hiện việc dịch chuyển mở rộng đường ngang nêu trên (biểu số 04, trang 1, mục 3 và trang 11, mục 12).

- Cử tri các phường Dĩnh Kế, Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang: Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục xem xét, giải quyết tồn đọng trong công tác giao đất ở, kinh doanh dịch vụ cho các hộ gia đình, cá nhân có đất bị nhà nước thu hồi đã ghép đủ diện tích nhưng chưa được giao đất trên địa bàn thành phố. Theo báo cáo của UBND tỉnh, hiện đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục tham mưu, giải quyết theo quy định (biểu số 04, trang 2, mục 5).

- Cử tri thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên: Đề nghị UBND tỉnh sớm chỉ đạo các cấp có thẩm quyền kiểm tra, xem xét và có kế hoạch đầu tư tu sửa, nâng cấp điểm Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đèn Đèn. Qua khảo sát của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, nội dung này Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã đề nghị UBND huyện Việt Yên cân đối các nguồn lực cơ sở, nguồn lực huy động xã hội hóa để thực hiện tu bổ, tôn tạo di tích theo quy hoạch đã được phê duyệt. Tuy nhiên, UBND huyện chưa bố trí được nguồn vốn đầu tư trong năm 2021 mà sẽ bố trí trong năm 2022 (biểu số 04, trang 19, mục 1).

3.3. Vẫn còn nội dung chưa rõ lô trình, thời gian giải quyết, cử tri chưa nhất trí với giải trình, thông tin của UBND tỉnh, cụ thể:

Cử tri thành phố Bắc Giang phản ánh: Đoạn đê từ tổ dân phố số 01 (thuộc phường Thọ Xương) đi Xuân Hương (thuộc huyện Lạng Giang) đã xuống cấp, đề nghị UBND tỉnh xem xét, sửa chữa. Theo báo cáo của UBND tỉnh, một số vị trí mặt đê đã bị vỡ nát, đi lại khó khăn, UBND tỉnh sẽ đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quan tâm hỗ trợ đầu tư, tu bổ trong thời gian tới (biểu số 04, trang 1, mục 2).

II. KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND tỉnh

- Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục tập trung cao và quyết liệt hơn trong công tác chỉ đạo giải quyết kiến nghị của cử tri; chỉ đạo các ngành, UBND các huyện, thành phố xác định rõ công tác giải quyết kiến nghị cử tri là nhiệm vụ trọng tâm và là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị để nâng cao hơn nữa trách nhiệm trong thực hiện; đồng thời xem xét, có biện pháp xử lý cụ thể đối với cá nhân, tập thể thiếu trách nhiệm trong giải quyết kiến nghị của cử tri.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải quyết những kiến nghị đang chỉ đạo giải quyết, đặc biệt là những kiến nghị từ các kỳ họp trước chậm được giải quyết. Quan tâm chỉ đạo giải quyết các kiến nghị phát sinh ngay từ cơ sở thông qua việc trả lời, giải thích tại các hội nghị TXCT của đại biểu HĐND tỉnh để tạo sự đồng thuận, tránh việc cử tri kiến nghị vượt cấp lên cấp trên.

- Tiếp tục phối hợp tốt với các bộ, ngành trung ương, các tỉnh liên quan đến những vấn đề cử tri bức xúc để sớm giải quyết dứt điểm các kiến nghị, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân.

- Có biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế, tránh giao việc nhưng không thường xuyên kiểm tra tiến độ giải quyết; tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết kiến nghị của cử tri trong thời gian tới.

- Đánh giá, tính toán lại tỷ lệ kết quả các kiến nghị đã được giải quyết xong, xem xét, tiếp thu các kiến nghị trong báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, các kiến nghị của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và kết luận giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, hoàn chỉnh báo cáo trình kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh.

2. Đối với các Ban của HĐND tỉnh

- Tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm và hiệu quả trong khảo sát, giám sát các cấp, các ngành trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri theo quy định của pháp luật.

- Thường xuyên phối hợp và có những kiến nghị kịp thời với UBND tỉnh, các cấp, các ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao nhằm nâng cao chất lượng giải quyết kiến nghị của cử tri theo lĩnh vực phụ trách.

- Kịp thời trao đổi, phối hợp với các Tổ đại biểu HĐND tỉnh để thực hiện tốt công tác tổng hợp, phân loại và khảo sát, giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

3. Đối với đại biểu và các Tổ đại biểu HĐND tỉnh

- Tích cực nghiên cứu chính sách, pháp luật, nâng cao trình độ chuyên môn, làm tốt công tác phổ biến, tuyên truyền chính sách, pháp luật, trả lời, giải đáp kiến nghị của cử tri ngay tại các cuộc tiếp xúc cử tri. Phối hợp thường xuyên, tích cực với Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ các cấp để hoàn thành tốt nhiệm vụ của đại biểu nhân dân, góp phần tạo sự chuyển biến tích cực của cả hệ thống chính trị trong công tác TXCT và giải quyết kiến nghị của cử tri.

- Làm tốt việc tổng hợp, phân loại kiến nghị theo đúng thẩm quyền giải

quyết của từng cấp chính quyền; phản ánh đầy đủ, chính xác kiến nghị của cử tri, trên cơ sở đó chuyển đến đúng cấp có thẩm quyền giải quyết để việc giải quyết kiến nghị nhanh hơn, chính xác hơn.

- Chủ động khảo sát, giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri, của các cơ quan có thẩm quyền, kịp thời thông tin đến cử tri về kết quả giải quyết.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Noi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ngành trực thuộc UBND tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PT và TH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng
Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, TT-DN.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nghiêm Xuân Hưởng



Bắc Giang, ngày ... tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại
các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị trước và sau kỳ
hop thứ 2 HĐND tỉnh khóa XIX

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHOÁ XIX, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày
20 tháng 11 năm 2015;

Xét Tờ trình số 775/TTr-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Thường
trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ
hop trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 2 HĐND
tỉnh khóa XIX; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận
của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá việc giải quyết kiến nghị của cử tri

HĐND tỉnh tán thành nội dung Báo cáo kết quả giám sát của Thường trực
HĐND tỉnh về giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước
chưa giải quyết xong; những kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh khóa
XIX; nhất trí với những đánh giá về kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và các
kiến nghị, đề xuất nhằm thực hiện tốt hơn việc giải quyết kiến nghị của cử tri, đồng
thời nhấn mạnh một số vấn đề sau:

1. Ưu điểm:

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kiến nghị của cử tri được UBND
tỉnh quan tâm và có chuyển biến tích cực, chất lượng giải quyết các kiến nghị
được nâng lên, cơ bản được cử tri đồng thuận, thống nhất cao. Công tác kiểm tra,
đôn đốc được UBND tỉnh quan tâm thực hiện; sự phối hợp giữa các cơ quan,
đơn vị và địa phương trong giải quyết kiến nghị của cử tri được tăng cường; việc
tổng hợp, phân loại kiến nghị cử tri đã đi vào nền nếp, cơ bản rõ ràng, đúng
thẩm quyền, phân định rõ hơn các kiến nghị mà việc giải quyết phụ thuộc vào
quyết định, sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, bộ, ngành liên



quan và những kiến nghị thuộc thẩm quyền của tỉnh đang tiếp tục được giải quyết thời gian tới. Thủ trưởng các ngành, cơ quan, đơn vị và địa phương đã nâng cao trách nhiệm trong tiếp nhận, giải quyết kiến nghị của cử tri, đã đạt được những kết quả cụ thể, tích cực mặc dù phải thực hiện trong bối cảnh hết sức khó khăn bởi dịch bệnh Covid-19. Nhiều kiến nghị từ các kỳ họp trước chưa giải quyết xong đã được UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn đẩy nhanh tiến độ thực hiện để giải quyết dứt điểm.

2. Tồn tại, hạn chế:

Công tác xây dựng kế hoạch, thực hiện một số kiến nghị chưa đạt yêu cầu, chưa rõ lộ trình, thời gian giải quyết; tỷ lệ kiến nghị chưa được giải quyết xong còn nhiều, tiến độ giải quyết một số kiến nghị còn chậm, kết quả giải quyết chưa triệt để; việc phân loại một số kiến nghị chưa chính xác.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên có nhiều nguyên nhân, trong đó có một số nguyên nhân chủ yếu sau: Ngân sách tỉnh còn khó khăn nên việc giải quyết các kiến nghị về đầu tư xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, kiên cố hóa kênh mương,... chưa đáp ứng kịp thời theo nguyện vọng của cử tri; một số nội dung cử tri kiến nghị, kết quả giải quyết còn phụ thuộc vào chỉ đạo, hướng dẫn từ Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương cũng như sự phối hợp của tỉnh ngoài; Dịch Covid-19 bùng phát lần thứ 4 nên ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết kiến nghị của cử tri; còn có địa phương, đơn vị chưa quan tâm đúng mức, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo xem xét, thực hiện kiến nghị của cử tri.

Điều 2. Nhiệm vụ, giải pháp

Để khắc phục những hạn chế, tồn tại trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri, HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Tiếp tục tập trung cao và quyết liệt hơn trong công tác chỉ đạo giải quyết kiến nghị của cử tri; chỉ đạo các ngành, UBND các huyện, thành phố xác định rõ công tác giải quyết kiến nghị cử tri là nhiệm vụ trọng tâm và là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị để nâng cao hơn nữa trách nhiệm trong thực hiện; đồng thời xem xét, có biện pháp xử lý cụ thể đối với cá nhân, tập thể thiếu trách nhiệm trong giải quyết kiến nghị của cử tri.

2. Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải quyết những kiến nghị đang chỉ đạo giải quyết, đặc biệt là những kiến nghị từ các kỳ họp trước chưa thực hiện xong. Quan tâm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương chủ động xem xét, trả lời, giải thích cho cử tri tại các hội nghị TXCT của đại biểu HĐND tỉnh để cử tri hiểu và tạo sự đồng thuận ngay từ cơ sở.

3. Tích cực hơn nữa trong việc phối hợp tốt với các bộ, ngành trung ương, các tỉnh liên quan để giải quyết những vấn đề cử tri bức xúc, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân.



4. Có biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế, kiểm tra tiến độ giải quyết, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết kiến nghị của cử tri trong thời gian tới.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết; báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2022 của HĐND tỉnh.

2. Giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khoá XIX, Kỳ họp thứ 5 thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- TT HU, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công thông tin “Đại biểu nhân dân tỉnh Bắc Giang”;
- Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Thị Thu Hồng

